

Số: 253/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 21 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Thành lập Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia
giai đoạn 2021-2025 tỉnh Thừa Thiên Huế

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của
Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư chương trình mục tiêu quốc gia
phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn
2021-2030;

Căn cứ Nghị quyết số 24/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của
Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư chương trình mục tiêu quốc gia giảm
nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của
Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư chương trình mục tiêu quốc gia xây
dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1945/QĐ-TTg ngày 18 tháng 11 năm 2021 của Thủ
tướng Chính phủ về việc thành lập Ban chỉ đạo Trung ương các chương trình
mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 17/2016/QĐ-UBND ngày 25 tháng 02 năm 2016 của
Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy chế quy định việc thành lập, kiện toàn, thay
đổi thành viên, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành thuộc
thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 31 /TTr-SNV ngày
10 tháng 01 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia giai
đoạn 2021-2025 tỉnh Thừa Thiên Huế (sau đây gọi tắt là Ban chỉ đạo), gồm các
thành viên có tên sau:

1. Trưởng ban: Ông Nguyễn Văn Phương, Chủ tịch UBND tỉnh.

2. Các Phó Trưởng ban:

- Ông Hoàng Hải Minh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh, Phó Trưởng ban

thường trực;

- Ông Nguyễn Thanh Bình, Phó Chủ tịch UBND tỉnh, Phó Trưởng ban.

3. Các ủy viên thường trực:

- Ông Nguyễn Đại Vui, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Ông La Phúc Thành, Giám đốc Sở Tài chính;
- Ông Nguyễn Đình Đức, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Ông Đặng Hữu Phúc, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Ông Hồ Xuân Trăng, Trưởng ban Ban Dân tộc.

4. Các ủy viên:

- Ông Phan Thanh Hải, Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao;
- Ông Nguyễn Tân, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Ông Hồ Thắng, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ;
- Ông Nguyễn Xuân Sơn, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông;
- Ông Trần Hữu Thuỳ Giang, Giám đốc Sở Du lịch;
- Ông Phan Lê Hiến, Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ông Lê Văn Cường, Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Ông Nguyễn Quốc Cường, Phó Giám đốc Sở Tài chính;
- Ông Nguyễn Long An, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Bà Phan Minh Nguyệt, Phó Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Ông Lê Xuân Hải, Phó Trưởng ban Ban Dân tộc;
- Ông Hoàng Trọng Quý, Phó Giám đốc Sở Y tế;
- Ông Trần Minh Long, Phó Giám đốc Sở Nội vụ;
- Ông Hồ Đắc Trường, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Ông Lê Công Diễn, Phó Giám đốc Sở Giao thông Vận tải;
- Ông Hoàng Tiến Minh, Phó Giám đốc Sở Xây dựng;
- Ông Hoàng Ngọc Sơn, Phó Giám đốc Sở Công Thương;
- Ông Nguyễn Văn Hưng, Phó Giám đốc Sở Tư pháp;
- Đại tá Nguyễn Xuân Hoà, Chỉ huy trưởng Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- Đại tá Lê Văn Vũ, Phó Giám đốc Công an tỉnh;
- Thượng tá Phan Thắng, Phó Chỉ huy trưởng, Tham mưu trưởng, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Ông Trương Công Lân, Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội - Chi nhánh tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Ông Lê Việt Sỹ, Phó Giám đốc phụ trách Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Ông Hoàng Ngọc Cường, Phó Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh;
- Ông Huỳnh Văn Mạnh, Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- Ông Nguyễn Văn Hùng, Phó Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã tỉnh;

- Ông Lê Ngọc Bảo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Quảng Điền;
- Ông Trần Quốc Phụng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Nam Đông;
- Ông Nguyễn Mạnh Hùng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện A Lưới;
- Ông Nguyễn Thanh Minh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Hương Thủy;
- Ông Hồ Đôn, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Phong Điền;
- Ông Nguyễn Văn Chính, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Phú Vang;
- Ông Hoàng Văn Đề, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Phú Lộc;
- Ông Nguyễn Viết Hà, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Hương Trà;
- Ông Trần Song, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Huế;
- Ông Lê Thành Nam, Phó Chánh Văn phòng chuyên trách Văn phòng điều phối chương trình xây dựng nông thôn mới.

Mời đại diện các cơ quan sau tham gia ủy viên Ban Chỉ đạo:

- Bà Trần Thị Kim Loan, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh;
- Ông Hoàng Đăng Khoa, Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh;
- Ông Dương Đình Luân, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Bà Hoàng Thị Phương Hiền, Phó Bí thư phụ trách Tỉnh đoàn;
- Ông Ngô Tăng Định, Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh tỉnh;

Thường trực Ban Chỉ đạo gồm: Trưởng ban Ban Chỉ đạo, các Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo và các ủy viên Thường trực.

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo có chức năng giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh nghiên cứu, chỉ đạo, phối hợp giải quyết những công việc liên quan đến quản lý và tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh.

2. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xây dựng kế hoạch 05 năm, hàng năm về mục tiêu, nhiệm vụ, các giải pháp và nhu cầu kinh phí thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh.

3. Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra và đánh giá việc tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 đối với các cấp, các ngành, các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Hoạt động của Ban Chỉ đạo

1. Trưởng ban Ban Chỉ đạo ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo và phân công nhiệm vụ của Trưởng ban, các Phó Trưởng ban và các thành viên Ban Chỉ đạo theo đề xuất của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

2. Các thành viên của Ban chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Trường hợp thay đổi lãnh đạo tham gia Ban Chỉ đạo; cơ quan, địa phương có văn bản gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo Trưởng ban Ban Chỉ đạo để bổ sung, điều chỉnh.

3. Trưởng ban Ban chỉ đạo và các Phó Trưởng ban Ban chỉ đạo được sử

dụng con dấu của UBND tỉnh, các Ủy viên Thường trực được sử dụng con dấu cơ quan nơi công tác để điều hành các hoạt động của Ban chỉ đạo.

Điều 4. Đơn vị giúp việc cho Ban Chỉ đạo

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo, sử dụng bộ máy của mình để thực hiện nhiệm vụ giúp việc cho Ban Chỉ đạo về quản lý, tổng hợp chung các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ nghiên cứu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh kiện toàn Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh đảm bảo không phát sinh biên chế, làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh thực hiện nhiệm vụ giúp việc Ban Chỉ đạo về quản lý và tổ chức thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ nghiên cứu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh kiện toàn Văn phòng điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo tỉnh (Văn phòng giảm nghèo tỉnh) đảm bảo không phát sinh biên chế của Sở, làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Văn phòng giảm nghèo tỉnh thực hiện nhiệm vụ giúp việc cho Ban Chỉ đạo về quản lý và tổ chức thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

4. Ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ nghiên cứu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Văn phòng Điều phối chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 đảm bảo không phát sinh biên chế, làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, dựa trên Tổ giúp việc hiện có. Văn phòng Điều phối thực hiện nhiệm vụ giúp việc cho Ban chỉ đạo về quản lý và tổ chức thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: 2021-2025.

5. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, cơ quan liên quan khác quyết định đơn vị, cá nhân giúp việc thành viên Ban chỉ đạo về các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trong lĩnh vực được phân công theo dõi.

6. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo do ngân sách nhà nước cấp theo quy định.

Điều 5.

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Các Quyết định sau đây hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực:

a) Quyết định số 3083/QĐ-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020 tỉnh Thừa Thiên Huế.

b) Quyết định số 625/QĐ-UBND ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện chương trình mục tiêu quốc

gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030.

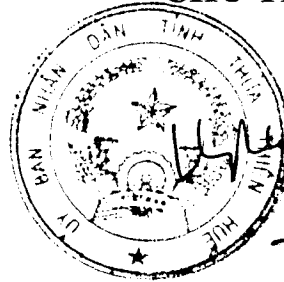
c) Quyết định số 1967/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030.

Điều 6. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nội vụ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động - Thương binh và Xã hội; Trưởng ban Ban Dân tộc; Thủ trưởng các sở, ban, ngành và địa phương liên quan và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQVN và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các cơ quan TW trên địa bàn tỉnh;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Báo Thừa Thiên Huế;
- VPUB: CVP và các PCVP;
- Lưu: VT, NV, XH.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Phương